

Số: 09/KH-CSĐTNMT

Son La, ngày 15 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 130/2020/NĐCP ngày 30/10/2020 của Chính phủ Về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-SLĐTBXH ngày 13/01/2025 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2025. Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2025 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đảm bảo theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư tưởng và hành động của viên chức, người lao động trong việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình; kiểm soát có hiệu quả tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; từng bước ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, được thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ và kiên quyết gắn liền với các hoạt động của đơn vị.

- Triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện và xử lý

ng nghiêm minh các hành vi tham nhũng theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tham nhũng tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí, hành động để toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhận thức đúng và chấp hành thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng.

- Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực nhằm phát hiện kịp thời, ngăn chặn những hành vi tham nhũng để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC PCTN, TC QUÝ I NĂM 2025

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục đẩy mạnh việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền quy định của pháp luật; các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTN, TC tỉnh, UBND tỉnh về PCTN, TC; chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị để nâng cao nhận thức cho viên chức, người lao động trong thực hiện công tác PCTN, TC cụ thể: Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đến toàn thể viên chức, người lao động để tạo sự đồng thuận của trong thực hiện chủ trương của cấp có thẩm quyền.....

- Chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC đảm bảo theo Quy định số 769-QĐ/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(chi tiết có Danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo).

- Hình thức tuyên truyền: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cơ sở, loa phát thanh của Cơ sở, quán triệt, triển khai thông qua các hội nghị, giao ban

định kỳ, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Cơ sở...

2. Triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Về thực hiện chế độ, chính sách có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích của viên chức, người lao động.

Thực hiện rà soát, đánh giá, tổng hợp thông kê về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; về tổ chức bộ máy; quản lý, sử dụng viên chức, người lao động (như bổ nhiệm, luân chuyển, nâng lương, tiếp nhận, tuyển dụng viên chức; công tác quy hoạch đào tạo, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, hưu trí...), quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; về các thủ tục của cơ quan.

- Hình thức công khai: Công bố tại cuộc họp; niêm yết tại trụ sở làm việc; thông báo bằng văn bản; trên trang thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành; cung cấp thông tin theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức...

b) Xây dựng và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật PCTN và các văn bản pháp luật có liên quan; chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị

Thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, phục vụ hiệu quả các hoạt động của cơ quan; xây dựng kế hoạch, triển khai tự kiểm tra về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

Thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (*những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm*) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của viên chức, người lao động theo quy định.

d) Thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích, nhất là trong đội ngũ viên chức người lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát theo hướng ngăn chặn, phát hiện các tình huống xung đột lợi ích và các vụ việc giải quyết tình huống xung đột lợi ích không đúng quy định pháp luật. Xử lý kiên quyết, mạnh mẽ và dứt điểm các vụ việc có vi phạm trong việc xử lý các tình huống xung đột lợi ích, trách nhiệm trong việc để làm phát sinh các tình huống xung đột lợi ích (nếu có).

e) Chuyển đổi vị trí công tác của viên chức

Thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của viên chức theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và các

văn bản pháp luật khác có liên quan.

Căn cứ điều kiện, tình hình thực tế thực hiện rà soát và thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ đảng viên, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhất là những người bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy phát huy tinh thần trách nhiệm vì lợi ích chung, hy sinh vì lợi ích cá nhân (nếu có) và đăng ký tự nguyện nghỉ công tác thực hiện chế độ, chính sách phù hợp theo quy định tại Nghị định số 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động và thanh toán không dùng tiền mặt

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ sở. Kiểm tra, rà soát, phát hiện những bất cập không phù hợp đề kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế.

Thực hiện nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thông tin điện tử về ứng dụng các phần mềm dùng chung, phần mềm đăng ký; Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên...

g) Kiểm soát tài sản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị.

h) Trách nhiệm giải trình

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình quy định tại Chương II Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, TC

- Toàn thể viên chức, người lao động phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhất là người đứng đầu Cơ sở, các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh trong công tác PCTN, TC.

- Người đứng đầu Cơ sở, các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên; gương mẫu, quyết liệt, xử lý nghiêm minh, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị, phòng chuyên môn, điểm vệ tinh do mình quản lý, phụ trách; kiên quyết chấn chỉnh, xử lý tình trạng

làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm trong đảng viên, viên chức, nhất là đối với người đứng đầu phòng chuyên môn, điểm vệ tinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 2519/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt Hướng dẫn số 25/HĐBCĐTW ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực.

- Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo nhất là Chỉ thị số 35- CT/TW ngày 26/5/2014 của bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27- CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết kịp thời các tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực đặc biệt là nội dung liên quan đến nhân sự Đại hội đảng bộ các cấp.

4. Tăng cường kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC lãng phí

- Tổ chức tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí tài sản nhà nước (nếu có).

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiêm công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác PCTN, TC; xác minh tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh

- Triển khai quán triệt, tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại mục 1, phần II của Kế hoạch này tới toàn thể viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý, phụ trách.

- Đôn đốc viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực, báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý các hành vi, vụ việc tham nhũng (nếu có).

2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán

- Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo thời hạn theo quy định.

3. Giao Phòng Giáo dục dạy nghề, Tư vấn hoà nhập cộng đồng

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền các văn bản pháp luật phòng chống tham nhũng quy định tại mục 1, phần II của Kế hoạch này tuyên truyền hệ thống loa phát thanh, đồng thời gửi bản mềm về Phòng Tổ chức – Hành chính – Kế toán để đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cơ sở.

4. Các tổ chức đoàn thể phối hợp với lãnh đạo các phòng chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phát huy tính chủ động tích cực tham gia phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của viên chức.

5. Công đoàn Cơ sở chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Cơ sở theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2025 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh. Yêu cầu các phòng chuyên môn và toàn thể viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH(B/c);
- Ban Giám đốc Cơ sở (B/c);
- Các phòng chuyên môn, điểm vệ tinh;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Tứ

DANH MỤC VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

(Kèm theo Kế hoạch số 09/KH-CSĐTNTMT ngày 15/01/2025 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh)

1. Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
3. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
4. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
5. Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.
6. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ, quy định về quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.
7. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
8. Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
9. Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.
10. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
11. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
12. Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
13. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

14. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

15. Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

16. Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

17. Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

18. Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm.

19. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

20. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thanh tra vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

21. Quyết định 349-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

22. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 01/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

23. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017, số 125/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

24. Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, công dân.

25. Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

26. Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

27. Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

28. Công văn số 2519, 2520/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021, Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

29. Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

30. Quy định 769-QĐ/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

31. Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

32. Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

33. Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

34. Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 12/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

35. Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

36. Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân.

37. Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

38. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

39. Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

40. Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

41. Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

42. Kết luận 105/KL-TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

43. Các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh
